

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 29-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Đức

Bà Vũ Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2023/TLST-HS, ngày 01 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023; Thông báo thay đổi thời gian xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số: 01/TB-TA, ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 02 tháng 4 năm 1993 tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn Đồng S, xã Hồ S, huyện Hữu L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: **Lớp 06/12**; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Phan Thị Kh, sinh năm 1971; vợ, con: Có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 21/12/2022 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn Đồng S, xã Hồ S, huyện Hữu L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/12/2022, Hoàng Văn B có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên đi xe mô tô biển kiểm soát 12H1-314.48 từ nhà của Hoàng Văn B ở Thôn Đồng S, xã Hồ S, huyện Hữu L, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực nghĩa địa gần ngã tư thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, mua của một người đàn ông không quen biết 03 đoạn ống hút nhựa, bên trong đựng ma túy với giá 300.000 đồng. Hoàng Văn B Lấy 01 đoạn ống hút đựng ma túy ra sử dụng hết bằng hình thức hít, sau đó cất 02 đoạn ống hút đựng ma túy còn lại vào giữa lớp xốp và vỏ nhựa của mũ bảo hiểm rồi điều khiển xe mô tô đi về. Hồi 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi Hoàng Văn B đi đến đoạn Km 93+160 Quốc lộ 1A thuộc thôn Đồn Vang, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng thì bị Công an huyện Hữu Lũng phối hợp với Công an xã Hòa Sơn và Công an xã Minh Sơn bắt quả tang

Tại bản kết luận giám định số 102/KL-KTHS ngày 23/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận toàn bộ số chất cục bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn B gửi giám định là ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,138 gam (đã trừ bì).

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể do Công an huyện Hữu Lũng lập ngày 21/12/2022 đối với Hoàng Văn B có kết quả dương tính với chất ma túy Heroin.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn B thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị L trình bày: Chị là vợ của bị cáo, chiếc xe mô tô Honda biển kiểm soát 12H1-314.48 là của chị. Bị cáo tự lấy xe đi mua ma túy chị không biết nên đề nghị xin lại chiếc xe để làm phương tiện đưa con đi học.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong; 01 mũ bảo hiểm trên mũ có chữ Grap; trả lại chị Hoàng Thị L 01 xe mô tô Honda biển kiểm soát 12H1-314.48.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người làm chứng anh Hoàng Văn Q vắng mặt. Tuy nhiên, lời khai của người vắng mặt tại cơ quan điều tra đã rõ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hoàng Văn B là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 21/12/2022 bị cáo đã có hành vi tàng trữ phép 0,138 gam ma túy Heroin. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn B không có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chất ma túy là mẫu vật sau giám định đựng trong phong bì niêm phong là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 mũ bảo hiểm màu xanh trên mũ có chữ Grap là của bị cáo dùng để cất giấu ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 12H1-314.48 là của chị Hoàng Thị L, việc bị cáo sử dụng chiếc xe đi mua ma túy chị Ly không biết, nên cần trả lại cho chị Hoàng Thị L.

[9] Về đối tượng liên quan đến việc bán chất ma túy cho bị cáo: Bị cáo Hoàng Văn B khai nguồn gốc số ma túy là mua một người đàn ông tại thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được thông tin cụ thể về nhân thân, lai lịch, địa chỉ của đối tượng trên. Do đó, không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý đối tượng nói trên trong vụ án này.

[12] Đối với các dụng cụ bị cáo Hoàng Văn B dùng để sử dụng ma túy gồm 01 chiếc bật lửa và giấy bạc, bị cáo khai sau khi sử dụng ma túy xong đã vứt đi, không rõ vị trí cụ thể nên không có cơ sở truy tìm.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[15] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín, trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên, cán bộ giám định và hình dấu tròn đỏ của Công an xã Minh Sơn và của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; 01 mũ bảo hiểm vỏ màu xanh trên mũ có chữ Grap.

- Trả lại chị Hoàng Thị L 01 xe mô tô biển kiểm soát 12H1-314.48 nhãn hiệu Honda WAVE màu sơn đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng ngày 02/3/2023).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thảo Nguyên

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Xuân Nguyễn Thị Thu

Hoàng Thị Tuyết